

Bản án số: 192/2020/HNGĐ-ST

Ngày 18 - 8 - 2020

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM ĐƠI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Ngọc Yến.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Hà

Ông Nguyễn Văn Hiến.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Chí Đệ là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ D, tỉnh Cà Mau.

Ngày 18 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ D, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 188/2020/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 4 năm 2020, về tranh chấp "ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 296/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 6 năm 2020, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Huỳnh Thị L, sinh năm 1966; Nơi cư trú: Ấp C K, xã Q P B, huyện Đ D, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

- *Bị đơn:* Ông Lê Văn L, sinh năm 1964; Nơi cư trú: Ấp C K, xã Q P B, huyện Đ D, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện bà Huỳnh Thị L trình bày:

Về hôn nhân: Bà L và ông L chung sống với nhau vào năm 1985, nhưng không có đăng ký kết hôn, hôn nhân tự nguyện. Ông, bà ly thân từ năm 2014 cho đến nay. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên bà L yêu cầu được ly hôn với ông L

Về con chung: Có 03 người con chung tên Lê Thúy H, sinh năm 1987; Lê Hoàng M, sinh năm 1989 và Lê N Ý, sinh năm 1991. Các con đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và về nợ: Bà L xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với ông Lê Văn L: Trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án đã tổng đạt các văn bản tố tụng cho ông L theo quy định pháp luật nhưng ông L vắng mặt không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về tố tụng*: Ông Lê Văn L đã được Tòa án tiến hành cấp, tổng đạt các văn bản tố tụng cho ông L đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, nhưng ông L vắng mặt không có lý do và bà Huỳnh Thị L có đơn xin từ chối tham gia phiên tòa sơ thẩm nên Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với các đương sự là đúng quy định pháp luật.

[2] *Về hôn nhân*: Xét yêu cầu xin ly hôn của bà L thấy rằng, ông bà chung sống với nhau vào năm 1985, nhưng không có đăng ký kết hôn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, ông bà đã ly thân thời gian dài từ năm 2014 cho đến nay cho thấy mâu thuẫn của ông bà đã đến mức trầm trọng. Mặc dù, ông bà không có đăng ký kết hôn, nhưng hôn nhân của ông, bà là hôn nhân thực tế được pháp luật công nhận. Nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà L, cho bà L được ly hôn với ông L.

[3] *Về con chung*: Các con của bà L đã trưởng thành nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] *Về tài sản chung, nợ người khác và người khác nợ lại*: Bà L xác định không có nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] *Về án phí*: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm bà L phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28; Điều 35 và khoản 4 Điều 147; điểm a khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí Tòa án;

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Huỳnh Thị L. Cho bà Huỳnh Thị L được ly hôn với ông Lê Văn L.

2. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Huỳnh Thị L phải chịu 300.000 đồng. Ngày 29 tháng 4 năm 2020 bà L đã dự nộp 300.000 đồng tại biên lai số 0010490 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ D, được chuyển thu.

Bà Huỳnh Thị L và ông Lê Văn L có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Đ D;
- Chi cục THADS huyện Đ D;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hồ Ngọc Yến